

Đà Lạt, ngày 24 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2023/TLST-VHNGĐ ngày 03/01/2023 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- *Người yêu cầu:* Ông **Trần Văn S**, sinh năm 1989.

Cư trú tại: 54B Đ, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người yêu cầu:* Bà **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1989.

Cư trú tại: 54B Đ, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Bích T là vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2017 tại Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, có tổ chức đám cưới, hôn nhân tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại Đ, tỉnh Lâm Đồng, cuộc sống chung hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên xảy cãi vã, mặc dù hai bên cố gắng hòa giải nhưng không có kết quả. Nay ông S, bà T đều xác định không còn tình cảm với nhau nên ông, bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét yêu cầu của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông S, bà T là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn S, bà Nguyễn Thị Bích T thỏa thuận chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Bích T thuận tình ly hôn.

Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn S, bà Nguyễn Thị Bích T thỏa thuận chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ ông S bà T đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00011318 ngày 29/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Ông S bà T đã nộp đủ tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP Đà Lạt;
- UBND Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Mai Ngọc Lâm